|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-UBND | *Đắk Nông, ngày tháng 9 năm 2021* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị quyết cập nhật, điều chỉnh cục bộ**

**quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 10/5/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Đắk Nông;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch các ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;*

*Căn cứ Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND ngày 14//12/2018 của HĐND tỉnh Đăk Nông về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND tỉnh thông qua điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông;*

*Căn cứ Thông báo số 31/TB-HĐND ngày 17/8/2021 của HĐND tỉnh, Thông báo kết luận cuộc họp ngày 16/8/2021 của Thường trực HĐND tỉnh;*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết cập nhật, điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông với những nội dung chủ yếu như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành**

Để giải quyết những bất cập về quy hoạch ba loại rừng, nhằm thực hiện tốt công tác bảo vệ diện tích rừng hiện còn, đưa ra ngoài quy hoạch ba loại rừng một số diện tích cấp thiết để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Qua kiểm tra, rà soát các đơn vị báo cáo một số công trình, dự án đã thực hiện hoặc được cấp thẩm quyền cho phép, cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất sang mục đích khác để thực hiện các dự án ổn định dân cư, phát triển kinh tế, anh ninh quốc phòng, một số dự án đường giao thông được HĐND tỉnh cho chủ trương đầu tư thực hiện, nhưng còn nằm trong quy hoạch ba loại rừng nên chưa thực hiện được; việc điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng là cần thiết, thực hiện sớm sẽ góp phần ổn định dân cư, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

**II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo**

Giải quyết một số bất cập trong thực hiện quy hoạch ba loại rừng hiện tại. Diện tích cập nhật, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng bảo đảm tính khoa học, phù hợp tình hình thực tế, có cơ sở pháp lý, đúng quy định pháp luật, phù hợp với quy hoạch đất đai của ngành Tài nguyên và Môi trường.

**III. Đối tượng, thẩm quyền cập nhật, điều chỉnh cục bộ QH ba loại rừng**

**1. Đối tượng cập nhật, điều chỉnh**

- Đưa diện tích rừng tự nhiên nằm ngoài quy hoạch ba loại rừng vào quy hoạch ba loại rừng để quản lý, bảo vệ.

- Cập nhật ra ngoài quy hoạch ba lọai rừng đối với diện tích đã được cấp thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác ngoài lâm nghiệp.

- Đưa ra ngoài quy hoạch đất lâm nghiệp đối với diện tích đất không phù hợp phát triển lâm nghiệp, được cấp thẩm quyền cho phép hoặc cho chủ trương thực hiện các dự án, công trình nhằm mục đích phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

**2. Thẩm quyền cập nhật, điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng**

Theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 30 Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu: *“3. Hồ sơ đề nghị phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch: …đ) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (đối với điều chỉnh dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh và dự án quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu cấp tỉnh)”*. Việc cập nhật, điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua.

**IV. Quá trình, phương pháp thực hiện**

Thực hiện Thông báo số 70/TB-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND tỉnh về kết quả kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh khóa III, nhiệm kỳ 2016-2021; Thông báo số 196-TB/TU ngày 09/02/2021 của Tỉnh ủy, về Thông báo ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về việc ban hành Nghị quyết điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông; UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 780/UBND-KTN ngày 19/02/2021, giao Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp đơn vị liên quan tham mưu điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng. Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, UBND tỉnh có Tờ trình số 3738/TTr-UBND ngày 16/7/2021 đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng; trong đó, đề nghị đưa vào quy hoạch ba loại rừng diện tích **4,69 ha**, đưa ra ngoài quy hoạch ba loại rừng **439,4 ha**. Sau khi xem xét, Thường trực HĐND tỉnh có Thông báo số 31/TB-HĐND ngày 17/8/2021 của HĐND tỉnh về kết luận cuộc họp ngày 16/8/2021 của Thường trực HĐND tỉnh; theo đó, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị rà soát bổ sung đưa ra ngoài quy hoạch ba loại rừng đối với diện tích khoảng 1.080 ha tại thôn 4, 5, Đắk Snao 1, Đắk Snao 2 xã Quảng Sơn và thôn 4 xã Đắk R’Măng, huyện Đắk Glong, dự kiến thu hồi của Công ty TNHH MTV Cà phê 15 giao về địa phương quản lý, sử dụng; rà soát diện tích khác nếu có bất cập thật sự cần thiết phải đưa vào điều chỉnh thì đưa vào điều chỉnh.

UBND tỉnh đã bành hành Công văn số 4638/UBND-KTN ngày 19/8/2021, về việc tiếp tục điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng; giao Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện nội dung tại Thông báo số 31/TB-HĐND ngày 17/8/2021 của HĐND tỉnh, đồng thời phối hợp đơn vị liên quan rà soát, cập nhật thêm những vị trí, dự án có nhu cầu cấp thiết cần điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng để đề xuất điều chỉnh, tổ chức họp các đơn vị liên quan thống nhất nội dung đề nghị điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng.

UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa, đơn vị liên quan đã rà soát những dự án cấp thiết cần điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng; Sở Nông nghiệp và PTNT đã kiểm tra thực địa, hồ sơ pháp lý, tổ chức họp các đơn vị liên quan thống nhất diện tích đề xuất cập nhật, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng.

**V. Diện tích đề nghị cập nhật, điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng**

**1. Diện tích điều chỉnh từ ngoài quy hoạch đưa vào quy hoạch ba loại rừng**

Điều chỉnh từ ngoài quy hoạch ba loại rừng vào quy hoạch rừng sản xuất diện tích 4,69 ha đất có rừng tự nhiên đang nằm ngoài quy hoạch ba loại rừng tại Công ty TNHH MTV Cà phê 15.

**2. Diện tích cập nhật, điều chỉnh từ trong quy hoạch ba loại rừng ra ngoài quy hoạch ba loại rừng**

- Tổng diện tích đề nghị cập nhật, điều chỉnh từ trong quy hoạch ba loại rừng ra ngoài quy hoạch ba loại rừng là: 638,65 ha, bao gồm:

+ Cập nhật ra ngoài quy hoạch ba loại rừng diện tích 285,8 ha đất quy hoạch rừng sản xuất, đã được cấp thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng từ đất lâm nghiệp sang đất sản xuất nông nghiệp vào những năm trước đây nhưng còn nằm trong quy hoạch ba loại rừng;

+ Điều chỉnh diện tích 352,85 ha từ quy hoạch ba loại rừng ra ngoài quy hoạch ba loại rừng, trong đó: Điều chỉnh từ quy hoạch rừng sản xuất ra ngoài quy hoạch ba loại rừng 315,38 ha; Điều chỉnh từ quy hoạch rừng phòng hộ ra ngoài quy hoạch ba loại rừng 37,47 ha.

Tổng diện tích đề xuất cập nhật, điều chỉnh cục bộ ra ngoài quy hoạch ba loại rừng là 638,65 ha; tăng thêm so với diện tích 439,4 ha UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh tại kỳ họp trước là 199,25 ha. Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp các đơn vị liên quan rà soát bổ sung thêm diện tích 199,25 ha tại một số vị trí cấp thiết phải cập nhật, điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng.

Bảng tổng hợp diện tích đề nghị cập nhật, điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng theo đơn vị hành chính như sau:

| **STT** | **Tên công trình, dự án, vị trí đề nghị** | **Diện tích đề nghị cập nhật, điều chỉnh** | **Cụ thể nội dung** | | | **Ghi chú diện tích đã trình tại kỳ họp trước, diện tích bổ sung thêm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cập nhật ra ngoài ba loại rừng** | **Điều chỉnh từ QH rừng SX ra ngoài ba loại rừng** | **Điều chỉnh từ QH rừng PH ra ngoài ba loại rừng** |
| **I. Huyện Đắk Glong** | | **541,74** | **285,80** | **240,43** | **15,51** |  |
| 1 | Diện tích Vườn cây Cao su tại Công ty Cà phê TNHH MTV 15 | 240,10 | 240,10 |  |  | Đã trình kỳ họp trước |
| 2 | Diện tích còn nằm trong quy hoạch ba loại rừng tại khu vực khoảng 1.080 ha dự kiến thu hồi của Công ty TNHH MTV Cà phê 15 giao về địa phương quản lý, sử dụng. | 59,90 | 45,70 | 14,20 |  | Bổ sung thêm |
| 3 | Diện tích cấp đất tái định cư, định canh cho người dân bị giải tỏa xây dựng TĐ Đồng Nai 3 | 181,10 |  | 181,10 |  | Đã trình kỳ họp trước |
| 4 | Công trình công cộng đã xây dựng tại xã Quảng Sơn | 4,58 |  | 4,58 |  | Đã trình kỳ họp trước |
| 5 | Xây dựng đại đội bảo vệ rừng tại Công ty TNHH MTV Cà phê 15 | 1,10 |  | 1,10 |  | Đã trình kỳ họp trước |
| 6 | Xây dựng thao trường huấn luyện của Ban CHQS huyện Đắk Glong | 2,26 |  | 2,26 |  | Đã trình kỳ họp trước |
| 7 | Đường liên xã Đắk Plao - Đắk R'Măng- Đắk Som | 37,19 |  | 37,19 |  | Bổ sung thêm |
| 8 | Dự án khai thác quặng Wolfram xã Đắk R’Măng | 14,08 |  |  | 14,08 | Bổ sung thêm |
| 9 | Dự án khai thác sét gạch ngói, sét kaolin tại xã Quảng Sơn, Đắk Ha | 1,43 |  |  | 1,43 | Bổ sung thêm |
| **II. Huyện Krông Nô** | | **16,18** |  | **16,18** |  |  |
| 10 | Quy hoạch trung tâm xã Buôn Choah, bố trí khu dân cư vùng lũ | 10,26 |  | 10,26 |  | Đã trình kỳ họp trước |
| 11 | Đường giao thông liên xã Tân Thành đi Nam Nung | 3,90 |  | 3,90 |  | Bổ sung thêm |
| 12 | Đường vào khu vực dân di cư tự do xã Đắk Nang - Quảng Phú | 2,02 |  | 2,02 |  | Bổ sung thêm |
| **III. TP Gia Nghĩa** | | **1,99** |  | **1,99** |  |  |
| 13 | Quy hoạch khu dân cư thôn Tân Hiệp, xã Đắk R’Moan, thành phố Gia Nghĩa | 1,99 |  | 1,99 |  | Bổ sung thêm |
| **IV. Huyện Đắk Song** | | **20,63** |  | **13,59** | **7,04** |  |
| 14 | Đường giao thông liên xã Nâm N'Jang - Trường Xuân | 1,18 |  | 1,18 |  | Bổ sung thêm |
| 15 | Đường giao thông từ QL 14 đi xã Trường Xuân và xã Nâm N'Jang | 2,93 |  | 2,93 |  | Bổ sung thêm |
| 16 | Đường giao thông từ QL 14 vào cầu thôn 2 xã Trường Xuân, kết nối với phía Tây thủy điện Đắk R'Tih đến xã Đắk R'Moan | 0,66 |  | 0,66 |  | Bổ sung thêm |
| 17 | Quy hoạch khu dân cư tổ 6 thị trấn Đức An, huyện Đắk Song | 0,65 |  | 0,65 |  | Bổ sung thêm |
| 18 | Khu di tích lịch sử đồi Đạo Trung tại xã Nâm N'Jang | 0,33 |  |  | 0,33 | Bổ sung thêm |
| 19 | Dự án thủy điện Đắk Buk So 1 | 8,17 |  | 8,17 |  | Bổ sung thêm |
| 20 | Chốt dân quân thường trực xã Thuận Hà, huyện Đắk Song | 3,00 |  |  | 3,00 | Bổ sung thêm |
| 21 | Đường hầm PĐBB trong cụm điểm tựa Đắk Song, tại xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song | 3,71 |  |  | 3,71 | Bổ sung thêm |
| **V. Huyện Tuy Đức** | | **58,11** |  | **43,19** | **14,92** |  |
| 22 | Diện tích để cấp Giấy CNQSDĐ cho người dân tại Bon Bu Nơr, xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức | 43,19 |  | 43,19 |  | Bổ sung thêm |
| 23 | Chốt dân quân thường trực xã Đắk Buk So | 0,92 |  |  | 0,92 | Bổ sung thêm |
| 24 | Đường hầm PĐBB trong cụm điểm tựa Đắk Buk So, tại xã Đắk Buk So, huyện Tuy Đức | 4,2 |  |  | 4,2 | Bổ sung thêm |
| 25 | Hồ chứa nước Đội 5/e726/ Binh đoàn 16 | 9,80 |  |  | 9,80 | Bổ sung thêm |
| **Tổng diện tích cập nhật, điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng** | | **638,65** | **285,80** | **315,38** | **37,47** |  |

**2.1. Cụ thể các vị trí đối với diện tích 285,8 ha đề nghị cập nhật từ quy hoạch rừng sản xuất ra ngoài quy hoạch ba loại rừng**

- Diện tích 240,1 ha tại Công ty TNHH MTV Cà phê 15 do Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất.

+ Hiện trạng: Khoảng 185 ha đất trồng cây Cao su và 55,1 ha đất trống, đất trồng cây nông nghiệp; theo bản đồ hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp tỉnh Đắk Nông năm 2020 tại Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 5/4/2021 của UBND tỉnh, diện tích 240,1 ha này đã cập nhật ra ngoài đất quy hoạch lâm nghiệp, diện tích 185 ha trồng cao su được thống kê tính tỷ lệ che phủ rừng nhưng thuộc đối tượng đất ngoài quy hoạch lâm nghiệp.

+ Cơ sở pháp lý: Nằm trong diện tích 336,4 ha UBND tỉnh Đắk Nông cho phép Công ty 53 (nay là Công ty TNHH MTV cà phê 15) chuyển mục đích sử dụng đất *“từ đất lâm nghiệp sang đất sản xuất nông nghiệp”,* tại Quyết định số 1944/QĐ-UBND ngày 10/12/2009; Công ty Cà phê 15 lập dự án và trồng cao su vào năm 2013, bằng nguồn vốn của Công ty và vốn vay, dự án được Bộ Tư lệnh Quân khu 5 phê duyệt tại Quyết định số 2178/QĐ-BTL ngày 14/12/2013. Ngày 02/4/2019, UBND tỉnh Đắk Nông có Công văn số 1389/UBND-NN gửi Bộ Quốc phòng đề nghị chấp thuận chủ trương bàn giao đất về địa phương quản lý; Bộ Quốc phòng đã đồng ý chủ trương chuyển giao đất đai và chuyển nhượng dự án tại Công văn số 3718/BQP-KTe ngày 02/10/2020. Ngày 27/3/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 426/QĐ-UBND, về việc cho Công ty TNHH MTV Cà phê 15 chuyển từ hình thức Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức cho thuê đất trả tiền hàng năm. Để hoàn thiện thủ tục về đất đai đối với diện tích đã được cho phép chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sang đất sản xuất nông nghiệp cần phải cập nhật ra ngoài quy hoạch ba loại rừng.

- Diện tích 45,7 ha tại thôn thôn 4, 5, Đắk Snao 1, Đắk Snao 2 xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, nằm trong diện tích khoảng 1.080 ha dự kiến thu hồi của Công ty TNHH MTV Cà phê 15 giao về địa phương quản lý, sử dụng, để cấp đất cho người dân khi Bộ Quốc phòng bàn giao đất về địa phương.

+ Hiện trạng: Không có rừng, người dân trồng cây nông nghiệp, phần lớn là cà phê, thời điểm trồng từ nhiều năm trước, một phần diện tích là sình, khe suối.

+ Cơ sở pháp lý: Nằm trong diện tích UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và UBND tỉnh Đắk Nông cho phép Công ty 53 - Binh đoàn 12 thuộc Bộ Quốc phòng (nay là Công ty TNHH MTV Cà phê 15) chuyển mục đích sử dụng đất từ đất lâm nghiệp sang sử dụng vào mục đích nông nghiệp, tại các Quyết định số 568/QĐ-UB ngày 7/3/2002 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về việc chuyển mục đích sử dụng đất từ đất lâm nghiệp sang đất nông nghiệp, diện tích 200 ha, để thực hiện dự án đón dân khu kinh tế mới Hà Tây; Quyết định số 1252/QĐ/UB ngày 6/5/2003 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về việc cho phép Công ty 53 chuyển mục đích sử dụng đất từ đất lâm nghiệp sang đất nông nghiệp, đất ở để thực hiện dự án Kinh tế - Quốc phòng, diện tích 321,4 ha; Công văn số 1191/UBND-NL ngày 19/6/2006 của UBND tỉnh Đắk Nông, đồng ý chủ trương cho Công ty 53 chuyển đổi 270,8 ha đất lâm nghiệp sang đất nông nghiệp để thực hiện dự án khu kinh tế Quốc phòng.

**2. Cụ thể các vị trí đối với diện tích 352,85 ha điều chỉnh từ quy hoạch ba loại rừng ra ngoài quy hoạch ba loại rừng**

**2.1. Các vị trí diện tích 315,38 ha điều chỉnh từ quy hoạch rừng sản xuất ra ngoài quy hoạch ba loại rừng**

- Diện tích 14,2 ha tại thôn 4, xã Đắk R’Măng, huyện Đắk Glong, nằm trong diện tích khoảng 1.080 ha dự kiến thu hồi của Công ty TNHH MTV Cà phê 15 giao về địa phương quản lý, sử dụng. Hiện trạng: Không có rừng, người dân trồng cây nông nghiệp, phần lớn là cà phê, thời điểm trồng từ nhiều năm trước, một phần diện tích là sình, khe suối. Cơ sở pháp lý: Là khu dân cư ổn định, chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực này hình thành từ trước năm 2004, trong quá trình giao đất cho Công ty TNHH MTV Cà phê 15 chưa được bóc tách; tại Thông báo số 31/TB-HĐND ngày 17/8/2021 của HĐND tỉnh về kết luận cuộc họp ngày 16/8/2021 của Thường trực HĐND tỉnh, đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để có cơ sở cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân sau khi Bộ Quốc phòng bàn giao đất về địa phương.

- Diện tích 181,1 ha tại xã Đắk Plao do UBND huyện Đắk Glong đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để cấp đất tái định cư, định canh cho người dân bị giải tỏa thực hiện dự án thủy điện Đồng Nai 3. Hiện trạng: Đất không có rừng, người dân làm nhà ở, trồng cây nông nghiệp, công nghiệp từ lâu, một số diện tích lồ ô tái sinh. Cơ sở pháp lý: Diện tích này nằm trong diện tích đất đã được UBND tỉnh thu hồi và giao đất cho Ban quản lý dự án thủy điện 6 để xây dựng khu tái định canh, định cư cho người dân bị giải tỏa thực hiện dự án thủy điện Đồng Nai 3, UBND tỉnh giao UBND huyện Đắk Glong giao đất, cấp GCNQSDĐ cho người dân bị giải tỏa thực hiện công trình thủy điện Đồng Nai 3 tại Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 26/9/2007 về việc thu hồi tổng thể 1.195,88 ha đất của các chủ sử dụng đất thuộc khu vực xây dựng khu tái định canh, tái định cư Công trình Thủy điện Đồng Nai 3 và Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 02/7/2009 của UBND tỉnh về việc thu hồi 533,1 ha đất của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Gia Nghĩa giao cho UBND huyện Đắk Glong và Ban QLDA thủy điện 6 quản lý. Đối tượng sử dụng đất theo kết quả rà soát của UBND huyện Đắk Glong: Có 165,97 ha/367 thửa đất đối tượng sử dụng là người đồng bào dân tộc thiểu số, thuộc đối tượng được cấp đất tái định canh, định cư khi thực hiện Nhà máy thủy điện Đồng Nai 3; có 6,2 ha/23 thửa đất đối tượng sử dụng không thuộc đối tượng được cấp đất tái định canh, định cư; còn lại 8,93 ha/10 thửa là đất suối, đường giao thông, đất khác. Việc điều chỉnh diện tích 181,1 ha nêu trên ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số được ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế là cần thiết.

- Diện tích 4,58 ha do UBND huyện Đắk Glong đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để hoàn thiện thủ tục đất đai đối với một số công trình công cộng đã xây dựng tại xã Quảng Sơn. Hiện trạng: Đã được cấp thẩm quyền cho phép thực hiện công trình gồm: Đồn Công an (0,56 ha), Trường Tiểu học Quảng Sơn (1,01 ha), Trường THCS Hoàng Văn Thụ (0,18 ha), Nhà văn hóa thôn Quảng Hợp (0,028 ha), Trường THPT Lê Duẩn (2,8 ha gồm: 2,4 ha rừng trồng và 0,4 ha đất trống; trước mắt, khi chưa thực hiện giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình, yêu cầu UBND huyện Đắk Glong chỉ đạo bảo vệ đối với 2,4 ha rừng trồng nêu trên để tạo cảnh quan trong trường học). Cơ sở pháp lý: Nằm trong diện tích UBND tỉnh thu hồi của Công ty lâm nghiệp Quảng Sơn giao cho UBND huyện Đắk Glong quản lý và bố trí sử dụng theo Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 02/10/2008.

- Diện tích 1,10 ha quy hoạch đất quốc phòng tại xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong do Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất. Cơ sở pháp lý: Quyết định số 660/QĐ-BTL ngày 20/6/2018 của Bộ Tư lệnh Quân khu 5 phê duyệt diện tích nêu trên làm vị trí đóng quân cho Đại đội bảo vệ rừng 531 Đoàn KT-QP Quảng Sơn. Hiện trạng: Đất không có rừng và Công ty TNHH MTV Cà phê 15 đã xây dựng chốt bảo vệ rừng.

- Diện tích 2,26 ha quy hoạch đất quốc phòng tại xã Đắk Som, huyện Đắk Glong do Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất để xây dựng trường bắn, thao trường huấn luyện của Ban Chỉ huy Quân sự huyện Đắk Glong. Cơ sở pháp lý: Diện tích này được Bộ Tư lệnh Quân khu 5 phê duyệt vị trí đóng quân tại Quyết định số 767/QĐ-BTL ngày 17/6/2019 và tại Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 14/12/2020; UBND tỉnh đã thu hồi đất của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh giao đất cho Ban Chỉ huy quân sự huyện Đắk Glong để sử dụng vào mục đích xây dựng Trường bắn, thao trường huấn luyện. Hiện trạng đất không có rừng.

- Diện tích 37,19 ha thực hiện Dự án Đường liên xã Đắk Plao - Đắk R'Măng - Đắk Som, huyện Đắk Glong. Hiện trạng: Không có rừng. Cơ sở pháp lý: được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 11/5/2021; điều chỉnh tại Nghị quyết số 115/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND tỉnh.

- Diên tích 10,26 ha tại xã Buôn Choah, do UBND huyện Krông Nô đề xuất điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để quy hoạch trung tâm xã Buôn Choah, bố trí đất cho dân di cư vùng lũ xã Buôn Choah. Hiện trạng: Đất không có rừng, phần lớn diện tích người dân đã trồng cây nông nghiệp (Bắp, Bơ, Điều ....), một phần diện tích đã xây dựng các Công trình công cộng (Hội trường thôn Cao Sơn, Trường mầm non xã Buôn Choah, sân bóng xã Buôn Choah, một phần trụ sở UBND xã Buôn Choah), người dân xây dựng 07 nhà ở, khu vực xung quanh diện tích này nằm ngoài quy hoạch ba loại rừng. Cơ sở pháp lý: Nằm trong diện tích 104,56 ha UBND tỉnh thu hồi của Công ty Đức Lập giao về địa phương (tại Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 22/4/2015) để quy hoạch trung tâm xã Buôn Choah và bố trí sử dụng đất theo quy hoạch sử dụng đất của huyện. Sự cần thiết: Hiện nay có 124 hộ dân sinh sống ở các khu vực trũng, gần bờ sông Krông Nô, hàng năm bị ảnh hưởng bởi ngập lụt và sạt lở trong mùa mưa lũ, tiềm ẩn nguy cơ về mất an toàn người và tài sản (gần đây nhất vào tháng 12/2020 có 56 nhà dân ngập sâu trong nước, hơn 120 lồng nuôi cá bị thiệt hại, 25 km đường giao thông ngập nước không thể di chuyển qua lại và 65 ha cây trồng bị thiệt hại, nhiều cụm dân cư bị cô lập hoàn toàn, địa phương đã phải di dời khẩn cấp người dân về khu vực tránh lũ an toàn), đồng thời diện tích này nằm tại trung tâm xã, đã xây dựng một số công trình công cộng của xã, xung quanh người dân đã làm nhà ở tập trung. Việc điều chỉnh diện tích nêu trên ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để thực hiện dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Buôn Choah và quy hoạch trung tâm xã là cần thiết, phù hợp các quy định pháp luật.

- Diện tích 3,9 ha thực hiện Dự án Đường giao thông liên xã Tân Thành đi Nam Nung, huyện Krông Nô. Hiện trạng đất không có rừng. Cơ sở pháp lý: Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 11/5/2021.

- Diện tích 2,02 ha thực hiện Dự án đường vào khu vực dân di cư tự do xã Đắk Nang – Quảng Phú, huyện Krông Nô. Hiện trạng đất không có rừng. Cơ sở pháp lý: UBND huyện Krông Nô trình UBND tỉnh xin phê duyệt danh mục dự án tại Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 9/7/2021; UBND tỉnh đã báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, đề xuất danh mục dự án bố trí ổn định dân di cư tự do bổ sung vốn từ ngân sách Trung ương (tại Báo cáo số 421/BC-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh), điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để triển khai thực hiện sớm khi được Trung ương bố trí kinh phí.

- Diện tích 1,99 ha do UBND thành phố Gia Nghĩa đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để quy hoạch khu dân cư tại xã Đắk R’Moan, nhằm thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa. Hiện trạng diện tích 1,99 ha không có rừng từ những năm trước; hiện nay có 0,89 ha người dân trồng cây nông nghiệp (muồng, tiêu, cà phê, điều) từ lâu; khoảng 1,1 ha cây tre, le, lồ ô tái sinh mọc theo bụi, trên diện tích này người dân đã đào hố để trồng cây và có 01 đường dân sinh rộng khoảng 01 mét được san ủi từ những năm trước. Diện tích này nằm độc lập, nhỏ lẻ, manh mún, không liền khoảnh, khu vực xung quanh ngoài quy hoạch đất lâm nghiệp; Vị trí nằm trong giữa khu vực 120 ha UBND thành phố Gia Nghĩa dự kiến lập quy hoạch khu dân, gây khó khăn cho công tác lập quy hoạch, triển khai thực hiện và thu hút nhà đầu tư của thành phố Gia Nghĩa.

- Diện tích 1,18 ha thực hiện Dự án đường giao thông liên xã Nâm N'Jang - Trường Xuân. Hiện trạng đất không có rừng. Cơ sở pháp lý: Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương thực hiện dự án tại Nghị Quyết số 82/NQ-HĐND ngày 22/9/2020; Nằm trong Danh mục các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông tại Nghị quyết số 119/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh.

- Diện tích 2,93 ha thực hiện Dự án đường giao thông từ QL 14 đi xã Trường Xuân và xã Nâm N'Jang. Hiện trạng đất không có rừng. Cơ sở pháp lý: Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tại Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 11/5/2021.

- Diện tích 0,66 ha thực hiện Dự án đường giao thông từ QL 14 vào cầu thôn 2 xã Trường Xuân, kết nối với phía Tây thủy điện Đắk R'Tih đến xã Đắk R'Moan. Hiện trạng đất không có rừng. Cơ sở pháp lý: Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tại Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 11/5/2021.

- Diện tích 0,65 ha quy hoạch khu dân cư tổ dân phố 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song. Hiện trạng đất không có rừng, nằm manh mún nhỏ lẻ, độc lập, không liền vùng, xung quanh là đất ngoài quy hoạch lâm nghiệp, người dân đã sử dụng ổn định từ lâu. Cơ sở pháp lý: UBND tỉnh cho chủ trương quy hoạch phân lô, bán đấu giá quyền sử dụng đất tại Công văn số 1685/UBND-NN ngày 13/4/2018.

- Diện tích 8,17 ha thực hiện dự án thủy điện Đắk Buk So 1 tại tại khoảnh 3 tiểu khu 1698 xã Trường Xuân, huyện Đắk Song do Sở Công Thương, Công ty CP Năng lượng xanh Nam Long đề nghị.

+ Hiện trạng đất không có rừng, phần lớn là trảng đá, trảng cỏ, lòng suối, một phần nhỏ diện tích còn lại người dân đã lấn, chiếm trồng cây nông nghiệp ngắn ngày hoặc cây lâu năm (chủ yếu là cà phê), hiện trạng khu vực xung quanh không có rừng người dân trồng cây nông nghiệp ổn định. Việc phát triển rừng trên diện tích đất phần lớn là trảng đá, trảng cỏ, lòng suối gặp nhiều khó khăn, không đạt hiệu quả cao.

+ Cơ sở pháp lý: Dự án thủy điện Đắk Buk So 1 đã được UBND tỉnh quy hoạch phát triển thủy điện nhỏ tỉnh Đắk Nông tại Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 03/4/2008 của UBND tỉnh Đắk Nông về phê duyệt quy hoạch phát triển thủy điện nhỏ tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2006-2010, có xét đến năm 2015 (hiện nay đang thực hiện, chưa có Quyết định thay thế); được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 63121000041 ngày 27/3/2009, Cấp chứng nhận thay đổi lần thứ 4 là Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mã số dự án 5824502332 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông cấp ngày 27/10/2016; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 271/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 26/02/2009, về việc thu hồi 195,92 ha của một số đơn vị để quy hoạch xây dựng công trình thủy điện Đắk Buk So 1. Nhà đầu tư điều chỉnh diện tích thực hiện dự án từ 195,92 ha xuống còn 31,56 ha, trong đó hiện nay có 8,17 ha thuộc quy hoạch đất rừng sản xuất, tại khoảnh 3 tiểu khu 1698 xã Trường Xuân, huyện Đắk Song.

+ Diện tích 8,17 ha đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để thực hiện dự án, có 7,2 ha nằm trong diện tích UBND tỉnh cho Công ty Green Garden Trường Xuân (nay là Công ty Cổ phần Basalstone) thuê đất để thực hiện dự án sản xuất nông lâm nghiệp. Trong đó: Có 2,48 ha vừa nằm trong diện tích 195,92 ha khu vực quy hoạch xây dựng công trình thủy điện Đắk Buk Sor 1 và nằm trong diện tích UBND tỉnh cho Công ty Cổ phần Basalstone thuê đất; Có 4,72 ha nằm ngoài diện tích 195,92 ha quy hoạch xây dựng công trình thủy điện Đắk Buk Sor 1 tại Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 26/02/2009 của UBND tỉnh. Công ty Cổ phần Basalstone có ý kiến phần lớn diện tích làm thủy điện nằm trên trảng đá, trảng cỏ và hiện trạng đất không có rừng, không ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty, đồng ý với việc thu hồi một phần diện tích đã được giao cho Công ty Cổ phần Basaltstone, hiện đang quản lý để hiện dự án thủy điện. Các đơn vị liên quan thống nhất đề xuất điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng.

- Diện tích 43,19 ha tại Bon Bu Nơr xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức, do UBND huyện Tuy Đức đề nghị để cấp đất ở đất sản xuất cho người dân:

**+** Hiện trạng: Kéo dài khoảng 1000 mét dọc hai bên tuyến đường tỉnh lộ 681, hiện trạng không có rừng, hai bên đường có nhà người dân sinh sống và đất trồng cây nông nghiệp từ lâu (loài cây chủ yếu là cà phê, tiêu …), có 01 trường học, hội trường thôn bon đã xây dựng.

+ Cơ sở pháp lý và thực tiễn: Diện tích này đã mất rừng từ nhiều năm trước, hiện trạng thực tế người dân (phần lớn là người dân tộc thiểu số) đã sử dụng, làm nhà ở, trồng cây nông nghiệp, cây lâu năm ổn định, đã xây dựng một số công trình công cộng, việc phát triển rừng trên diện tích này rất khó khả thi; UBND huyện Tuy Đức đã ban hành Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 22/5/2018, về việc thu hồi 282,5 ha đất của 06 nhóm hộ hộ gia đình thuộc rừng cộng đồng Bon Bu Nơr, xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức.

+ Sự cần thiết: Tại nhiều cuộc họp tiếp xúc cử tri, người dân đề nghị và có nguyện vọng sớm được cấp giấy chứng nhận QSDĐ để ổn định sinh sống, đa số hộ dân là hộ nghèo, thiếu vốn sản xuất, muốn có tài sản thế chấp vay vốn ngân hàng để phát triển sản xuất, vươn lên thoát nghèo; việc sớm đưa diện tích này ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để UBND huyện cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho người dân yên tâm, ổn định sản xuất phát triển kinh tế là rất cần thiết.

+ Đối tượng sử dụng đất: Qua báo cáo kết quả rà soát của UBND huyện Tuy Đức, trong tổng số 43,19 ha đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng có 26,09 ha đối tượng sử dụng là người đồng bào dân tộc thiểu số, 12 ha đối tượng sử dụng đất không phải người đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ mà là người dân tộc kinh nhận chuyển nhượng và 5,1 ha chưa xác định được đối tượng sử dụng đất.

**2.2. Các vị trí diện tích 37,47 ha điều chỉnh từ quy hoạch rừng phòng hộ ra ngoài quy hoạch ba loại rừng**

- Diện tích 14,076 ha tại xã Đắk R’Măng, để thực hiện dự án khai thác quặng Wolfram tại xã Đắk R’Măng, huyện Đắk Glong do Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Công ty CP Wolfram Đắk Nông đề xuất.

+ Hiện trạng: Diện tích 14,076 ha hiện trạng thực tế không có rừng, người dân đã trồng cà phê lâu năm, hiện trạng theo bản đồ diễn biến rừng năm 2020 phê duyệt tại Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 5/4/2021 của UBND tỉnh là đất không có rừng; thuộc quy hoạch đất rừng phòng hộ do Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk R’Măng quản lý.

+ Cơ sở pháp lý: Diện tích 14,076 ha đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng nằm trong diện tích 96,05 ha Công ty CP Wolfram Đắk Nông lập dự án khai thác quặng Wolfram, được Sở Công Thương tỉnh Đắk Nông góp ý thiết kế tại Công văn số 534/SCT-KT ngày 22/6/2011, UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo phục hồi môi trường dự án tại Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 27/9/2011, UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 63121000097 ngày 20/10/2011, thời gian hoạt động là 10 năm. Công ty Công ty CP Wolfram Đắk Nông được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đối với diện tích 23,35 ha khu mỏ (tại Giấy phép số 2343/GP-BTNMT Ngày 28/12/2012), thời hạn khai thác là 9 năm (đến ngày 28 tháng 12 năm 2021); Đối với phần diện tích bố trí các công trình phụ trợ phục vụ khai thác, Công ty CP Wolfram Đắk Nông chưa thực hiện các thủ tục về đất đai như chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất, chưa thực hiện dự án. Sau khi được cấp phép đến nay, Công ty CP Wolfram Đắk Nông đã nộp hơn 11 tỷ đồng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và cử lực lượng 5 -7 người thường xuyên có mặt tại khu mỏ để bảo vệ khoáng sản đến nay. Hiện nay, toàn bộ phạm vi 96,05 ha được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư thực hiện dự án vào năm 2011, nằm trong quy hoạch đất rừng phòng hộ, do Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Măng quản lý, Nhà đầu tư điều chỉnh giảm diện tích thực hiện dự án từ 96,05 ha còn xuống còn 37,426 ha (bao gồm: diện tích khu mỏ 23,35 ha được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép khai thác khoáng sản và diện tích 14,076 ha xây dựng công trình phụ trợ). Dự án khai thác khoáng sản theo phương thức đào hầm lò, không tác động đến diện tích rừng, không đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng đối với 23,35 ha khu mỏ; Đối với diện tích 14,076 ha xây dựng công trình phụ trợ cần đưa ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để hoàn thiện thủ tục đất đai; thiết kế dự án điều chỉnh được Sở Công Thương thẩm định tại văn bản số 816/SCT-QLCN ngày 18/6/2021, về thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác – chế biến quặng Wolfram tại mỏ wolfram Đắk R’Măng.

+ Nguồn gốc quy hoạch ba loại rừng tại khu vực này: Diện tích 14,076 ha đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng trước đây quy hoạch đất rừng sản xuất do Công ty TNHH MTV LN Đắk Măng quản lý. Năm 2017, tỉnh Đắk Nông thực hiện phương án sắp xếp, đổi mới các Công ty lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ, về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; theo đó, Công ty TNHH MTV LN Đắk Măng chuyển thành Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Măng, do đó diện tích này được UBND tỉnh điều chỉnh sang quy hoạch rừng phòng hộ để phù hợp với chức năng quản lý của chủ rừng, theo Quyết định số 2195/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông.

+ Sự phù hợp với các quy định pháp luật: Hiện trạng thực tế diện tích 14,076 ha là đất không có rừng, điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng không vi phạm các quy định pháp luật về Lâm nghiệp; khu vực dự án không nằm trong khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản, để thực hiện các thủ tục về đất đai, triển khai dự án cần điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng; Ý kiến của các cơ quan chuyên môn thống nhất đề xuất điều chỉnh diện tích 14,076 ha đất không có rừng từ quy hoạch đất rừng phòng hộ ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thực hiện các bước tiếp theo của dự án.

- Diện tích 1,43 ha hiện trạng đất không có rừng, để thực hiện dự án khai thác sét gạch ngói và sét Kaolin tại xã Đắk Ha và xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, do Sở tài nguyên và Môi trường, Công ty TNHH TM Cường Thắng đề nghị.

+ Hiện trạng: Đất không có rừng, Công ty TNHH TM Cường Thắng đã xây dựng công trình, nhà xưởng chế biến khoáng sản; thuộc quy hoạch đất rừng phòng hộ, do ban quản lý rừng phòng hộ Gia Nghĩa quản lý.

+ Cơ sở pháp lý: Năm 2017, Công ty TNHH Thương mại Cường Thắng lập dự án khai thác sét gạch ngói và sét Kaolin tại xã Đắk Ha và xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 19/01/2017, trong đó: Diện tích khu mỏ là 32,45 ha; khu Nhà xưởng làm việc và xưởng tuyển kaolin diện tích 10,65 ha. Hiện nay, Công ty được UBND tỉnh cho thuê đất, cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với khu mỏ diện tích 236.278,3 m2, tại Giấy phép số 04/GP-UBND ngày 20/01/2017 và Quyết định số 1519/QĐUBND ngày 19/9/2017. Diện tích 1,43 ha đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng nằm trong diện tích 10,65 ha khu vực Nhà xưởng làm việc và xưởng tuyển kaolin Công ty đã lập dự án và được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 nêu trên. Diện tích này chưa được UBND tỉnh cho thuê đất; Công ty TNHH TM Cường Thắng xây dựng công trình nhà xưởng, lắp đặt máy móc chế biến khoáng sản, UBND tỉnh đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 28/10/2020, biện pháp khắc phục hậu quả tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính có nội dung: *“yêu cầu Công ty TNHH Thương mại Cường Thắng giữ nguyên hiện trạng các công trình xây dựng trên diện tích đất vi phạm, phải có các biện pháp đảm bảo an toàn và đồng thời hoàn thiện các thủ tục về đất đai theo đúng quy định của pháp luật, trong thời hạn 01 năm …”*. Đến nay, Công ty TNHH Thương mại Cường Thắng đã nộp tiền xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 220.000.000 đồng, để hoàn thiện các thủ tục về đất đai, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tại dự án thì cần đưa diện tích này ra ngoài quy hoạch ba loại rừng.

- Diện tích 0,33 ha tại khu vực quy hoạch khu di tích lịch sử điểm đồi Đạo Trung, do UBND huyện Đắk Song đề nghị: Tổng diện tích UBND huyện Đắk Song đề nghị đưa ra ngoài quy hoạch ba loại rừng là 1,541 ha. Hiện trạng 0,33 ha đất không có rừng, đã xây dựng công trình và khuân viên Đền thờ tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ hy sinh trong trận đánh vào đồi Đạo Trung năm 1974, thống nhất đề xuất điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng; diện tích còn lại 1,211 ha hiện trạng đất trồng Thông năm 2018, 2020 sinh trưởng, phát triển tốt, diện tích này chưa quy hoạch xây dựng các công trình, giữ nguyên trong quy hoạch rừng phòng hộ.

- Diện tích 3,0 ha quy hoạch xây dựng Chốt dân quân thường trực xã Thuận Hà, huyện Đắk Song do Sở Tài nguyên và Môi trường, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh đề nghị. Hiện trạng đất không có rừng. Cơ sở pháp lý: Quyết định số 113/QĐ-BTL ngày 19/01/2021 của Bộ tư lệnh Quân khu 5, về việc phê duyệt vị trí xây dựng Chốt chiến đấu dân quân thường trực xã Thuận Hà, huyện Đắk Song.

- Diện tích 3,71 ha xây dựng công trình quốc phòng Đường hầm PĐBB trong cụm điểm tựa Đắk Song, tại xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song, do Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh đề nghị. Hiện trạng: đất không có rừng, người dân trồng cây nông nghiệp. Cơ sở pháp lý: Nghị quyết số 03/NQ-TU ngày 13/5/2004 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc xây dựng tỉnh thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn, vững chắc góp phần bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới; Quyết tâm tác chiến phòng thủ của Bộ CHQS tỉnh được Tư lệnh Quân khu 5 phê duyệt; Đề án số 3268/ĐA-UBND ngày 9/7/2015 của UBND tỉnh về đảm bảo quốc phòng giai đoạn 22015 -2020, định hướng đến 2030.

- Diện tích 0,92 ha quy hoạch xây dựng Chốt dân quân thường trực xã Đắk Buk So, huyện Tuy Đức do UBND huyện Tuy Đức, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh đề nghị. Tổng diện tích quy hoạch công trình là 2,95 ha; trong đó có 1,27 ha quy hoạch rừng phòng hộ, còn lại ngoài quy hoạch ba loại rừng. Hiện trạng trên diện tích 1,27 ha: Có 0,35 ha rừng tự nhiên giữ nguyên trong quy hoạch ba loại rừng, còn lại 0,92 ha không có rừng thống nhất đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng. Cơ sở pháp lý: Quyết định số 111/QĐ-BTL ngày 19/01/2021của Bộ tư lệnh Quân khu 5, về việc phê duyệt quy hoạch Chốt dân quân thường trực xã Đắk Buk So, huyện Tuy Đức.

- Diện tích 4,2 ha xây dựng công trình quốc phòng Đường hầm PĐBB trong cụm điểm tựa Đắk Buk So, tại xã Đắk Buk So, huyện Tuy Đức, do Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh đề nghị. Hiện trạng đất không có rừng, người dân trồng cây nông nghiệp. Cơ sở pháp lý: Nghị quyết số 03/NQ-TU ngày 13/5/2004 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc xây dựng tỉnh thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn, vững chắc góp phần bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới; Quyết tâm tác chiến phòng thủ của Bộ CHQS tỉnh được Tư lệnh Quân khu 5 phê duyệt; Đề án số 3268/ĐA-UBND ngày 9/7/2015 của UBND tỉnh về đảm bảo quốc phòng giai đoạn 22015 -2020, định hướng đến 2030.

- Diện tích 9,8 ha tại xã Quảng Trực, huyện tuy Đức, do Bộ Tư lệnh Binh đoàn 16 đề nghị điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng để xây dựng Hồ chứa nước Đội 5/e/726/Binh đoàn 16, đã được Bộ quốc phòng phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

+ Hiện trạng, quy hoạch: Diện tích 9,8 ha tại tiểu khu tại tiểu khu 1455 xã Quảng Trực, huyện Tuy Đức. Hiện trạng: có rừng tự nhiên 3,86 ha; không có rừng 5,94 ha, phần lớn diện tích này người dân trồng cây nông nghiệp.

+ Cơ sở pháp lý: Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 24/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch xây dựng và phát triển các khu kinh tế - quốc phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Quyết định số 4500/QĐ-BQP ngày 28/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, về việc phê duyệt quy hoạch khu KTQP Nam Đắk Lắk – Bình phước/Binh đoàn 16 đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Quyết định số 2431/QĐ-BQP ngày 28/7/2021 của Bộ Quốc phòng, về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án ĐTXD công trình (giai đoạn 2) Khu KTQP Binh đoàn 16; Báo cáo số 3629/BC-KTĐT ngày 01/7/2021 của Cục Kế hoạch và Đầu tư – Bộ Quốc phòng, về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương dự án ĐTXD công trình (giai đoạn 2) Khu KTQP Binh đoàn 16. Theo nội dung các văn bản nêu trên, Bộ Quốc phòng phê duyệt chủ trương đầu tư 02 Công trình thủy lợi tại Trung đoàn 726 – Binh đoàn 16, trong đó dự án xây dựng mới Hồ chứa nước Đội 5/e726 với diện tích khoảng 7 ha; Mục tiêu đầu tư các dự án là *“tạo điều kiện phát triển kinh tế, xã hội khu KTQP Binh đoàn 16, góp phần cải thiện và từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tổ chức phát triển sản xuất, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn chiến lược của Tây Nguyên; trên cơ sở bố trí lại dân cư theo quy hoạch của sản xuất và mục tiêu lâu dài của quốc phòng an ninh, hình thành các cụm làng xã Biên giới, tạo vành đai biên giới trong thế trận quốc phòng toàn dân bảo vệ vững chắc Tổ quốc”*.

+ Quy định pháp luật liên quan: Hiện trạng trên diện tích đề xuất thực hiện dự án có 3,86 ha rừng tự nhiên; để triển khai dự án, Bộ Tư lệnh Binh đoàn 16 cần thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng 3,86 ha rừng tự nhiên sang mục đích khác; các quy định của pháp luật về chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác: Tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp năm 2017 quy định: *“Không chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác, trừ dự án quan trọng quốc gia; dự án phục vụ quốc phòng, an ninh quốc gia; dự án cấp thiết khác được Chính phủ phê duyệt”*. Điều 41a Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP 4 ngày 16/11/2018 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, quy định về Tiêu chí xác định dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác, trong đó có tiêu chí *“Dự án phục vụ quốc phòng, an ninh quốc gia do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an xác nhận bằng văn bản; phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch”*. Dự án xây dựng công trình Hồ chứa nước Đội 5/e/726/Binh đoàn 16 đã được Bộ trưởng Quốc phòng cho chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2431/QĐ-BQP ngày 28/7/2021 của Bộ Quốc phòng, về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án ĐTXD công trình (giai đoạn 2) Khu KTQP Binh đoàn 16; để thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng đối với 3,86 ha rừng tự nhiên thì dự án phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt *(theo quy định đã nêu phần trên)*, để cập nhật diện tích thực hiện dự án vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng.

**VI. Về ảnh hưởng đến chỉ tiêu sử dụng đất được Chính phủ giao và mục tiêu tỷ lệ che phủ rừng tại Nghị Quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh**

**1. So với chỉ tiêu sử dụng đất được Chính phủ giao**

- Tại Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 10/5/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020), tổng diện tích đất lâm nghiệp là 257.915 ha.

- Tổng diện tích đất quy hoạch ba loại rừng của tỉnh hiện nay (theo Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 và Nghị quyết số 118/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh) là 293.608 ha.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Loại đất** | **Theo Nghị quyết số 50/NQ-CP của Chính phủ** | **Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh hiện nay** | **Chênh lệch tăng (+), giảm (-)** |
| Đất rừng sản xuất | 162.489,00 | 188.640,94 | + 26.151,94 |
| Đất rừng phòng hộ | 57.104,00 | 63.954,69 | + 6.850,69 |
| Đất rừng đặc dụng | 38.332,00 | 41.012,67 | + 2.680,67 |
| **Tổng DT đất quy hoạch lâm nghiệp** | **257.925,00** | **293.608,30** | **+ 35.683,30** |

Như vậy, diện tích đất quy hoạch ba loại rừng của tỉnh hiện nay lớn hơn số liệu tại Nghị quyết số 50/NQ-CP của chính phủ là 35.683 ha, trong đó các loại đất đều lớn hơn; việc cập nhật, điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng diện tích 638,65 ha không ảnh hưởng đến chỉ tiêu sử dụng đất của Chính phủ đã giao. Mặt khác, hiện nay kỳ quy hoạch sử dụng đất 2016 - 2020 đã hết, Sở Tài nguyên và Môi trường đang phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng quy hoạch sử dụng đất kỳ tiếp theo.

**2. Về mục tiêu tỷ lệ che phủ rừng tại Nghị Quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh**

Theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII,  nhiệm kỳ 2020 – 2025, chỉ tiêu kế hoạch tỷ lệ che phủ rừng của tỉnh vào năm 2025 là trên 40%, đến năm 2030 đạt 42%; để đạt mục tiêu này thì đến năm 2025 diện tích rừng cần tăng thêm so với hiện tại là 13.000 ha, đến năm 2030 tăng thêm 26.000 ha. Theo số liệu đến 31/12/2020, diện tích đất chưa có rừng nằm trong quy hoạch ba loại rừng trên địa bàn tỉnh là 78.525 ha; Do đó, việc cập nhật, điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng diện tích 638,65 ha vẫn đảm bảo diện tích còn lại để phát triển rừng, tăng tỷ lệ che phủ rừng theo chỉ tiêu Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đề ra.

*Hồ sơ kèm theo: Báo cáo số /BC-SNN ngày / /2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả rà soát cập nhật, điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng; dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cập nhật, điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng.*

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết về việc cập nhật, điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Các Sở: KH&ĐT, TP, NN&PTNT, TN&MT;  - CVP, các PCVP UBND tỉnh;  - Lưu: VT, KTTH, KTN(Thi). | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |